

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN PHÚ
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 105/2022/HS-ST
Ngày: 20-9-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN PHÚ, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Trương Thị Thịnh**

Các hội thẩm nhân dân: Ông **Trịnh Ngọc Thành** và bà **Trần Thị Yên Nhi**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Lý Thị Chuyên** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông **Trương Hoàng Tuấn** - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 100/2022/TLST-HS ngày 26/7/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 116/2022/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 9 năm 2022/4/2022, đối với bị cáo:

Dương Đức T, sinh năm 1995, tại Đồng Nai;

Nơi cư trú: k 1, thị trấn T, huyện P, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 0/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Hoàng Kh, sinh năm 1974 và bà Huỳnh Thị H, sinh năm 1964; chưa có vợ con.

Tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: không.

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/4/2022 đến nay, tại nhà tạm giữ Công an huyện Tân Phú, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: **Hồ Thị Phương Th**, sinh năm 1999 (có mặt)

Địa chỉ: K 1, thị trấn T, huyện P, tỉnh Đồng Nai

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các T liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Dương Đức T và chị Hồ Thị Phương Th là hàng xóm cùng ngụ tại khu 1, thị trấn Tân Phú, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai. Vào khoảng 20 giờ ngày 09/4/2022, T đi ngang nhà chị Th thì phát hiện chị Th ở nhà một mình nên nảy sinh ý định quan hệ tình dục. T đi vào nhà và thấy chị Th ở trong phòng ngủ một mình, chị Th thấy T đi vào nên hỏi T vì sao vào nhà mình thì T nói “muốn chịch mày chứ làm gì”. Chị Th bỏ chạy ra cửa buồng thì T chặn lại, dùng tay đè tay chị Th xuống nệm, chị Th chống cự và cắn vào lưng, bắt tay của T rồi bỏ chạy ra được đến cửa nhà, chị Th lấy 01 cây sắt dài 120 cm, đường kính 03 cm để phòng vệ. Lúc này, T chạy đến và giật được cây sắt từ tay Th, tiếp đó, T dùng cây sắt đánh 01 cái vào đầu chị Th, chị Th bỏ chạy ra đến sân thì tiếp tục bị T đánh 02 cái vào tay trái chị Th. Sau đó, chị Th hô hoán thì được người dân sống gần hiện trường đến, thấy đông người nên T bỏ chạy về nhà mình. Ngày 18/4/2022, Hồ Thị Phương Th có đơn yêu cầu khởi tố đối với Dương Đức T về tội Hiếp dâm và Cố ý gây thương tích. Vụ việc được trình báo đến Công an thị trấn Tân Phú và chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Phú để điều tra theo thẩm quyền. Tại cơ quan điều tra, Dương Đức T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tình dục số 0387/TD/2022 ngày 15/4/2022 của Trung tâm Pháp y thuộc Sở Y tế tỉnh Đồng Nai, kết luận về Hồ Thị Phương Th: “Mặt: Sẹo 0,3x0,2 cm đuôi cung mày trái. Tay: Sưng nề mu bàn tay trái vận động cổ bàn tay trái còn đau. Màng trinh: Hình chóp, đường kính lỗ trinh 01 cm. Màng trinh rách cũ vị trí 06 giờ và 09 giờ, bờ mép vết rách không phù nề, không xung huyết, không chảy máu”.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 0388/TgT/2022 ngày 15/4/2022 của Trung tâm Pháp y tỉnh Đồng Nai kết luận về Hồ Thị Phương Th bị: - Tồn thương gãy xương bàn ngón V tay trái. Tỷ lệ 08%.

Tỷ lệ tồn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân Hồ Thị Phương Th là: 08%.

3. Kết luận khác: Vật gây thương tích: Vật tày.

Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại Hồ Thị Phương Th yêu cầu bị can Dương Đức T bồi thường thiệt hại về sức khỏe bị xâm phạm, tổn thất tinh thần, danh dự nhân phẩm số tiền 7.000.000đồng.

Về vật chứng: 01 cây sắt dài 120 cm, đường kính 03 cm, là công cụ phạm tội, hiện đã chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Phú.

Tại bản cáo trạng số 105/CT-VKSTP-ĐN ngày 25/7/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú, truy tố bị cáo Dương Đức T về các tội “Hiếp dâm” theo quy định tại khoản 1 Điều 141 và “Cố ý gây thương tích” theo điểm a khoản 1, Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm 1 Điều 141 về tội “Hiếp dâm” và điểm a khoản 1, Điều 134, điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa

đổi bổ sung năm 2017) đề nghị xử phạt T mức án từ 02 năm 6 tháng đến 03 năm tháng tù về tội “Hiếp dâm” xử phạt T mức án từ 12 tháng đến 14 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo phải bồi thường số tiền 7.000.000đồng, thiệt hại về danh dự nhân phẩm và sức khỏe bị xâm phạm.

Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị Hội đồng xét xử quyết định về án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như trên không có ý kiến, không có ý kiến tranh luận gì

Bị cáo nói lời sau cùng như sau: Bị cáo cảm thấy ân hận về hành vi của mình, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các T liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Vụ án không thuộc trường hợp tạm đình chỉ hoặc trả hồ sơ để điều tra bổ sung.

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Phú, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Từ lời khai nhận tội của bị cáo, bị hại và các T liệu chứng cứ khác tại hồ sơ, Hội đồng xét xử xác định: Dương Đức T có hành vi dùng vũ lực nhằm mục đích giao cấu trái ý muốn của chị Hồ Thị Phương Th. Sau đó, Dương Đức T tiếp tục có hành vi dùng 01 cây sắt (là hung khí nguy hiểm) đánh vào đầu, tay chị Th gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 08%.

[3] Lời khai nhận tội của bị cáo là phù hợp với lời khai của bị hại, phù hợp với các thương tích để lại trên người bị hại và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Đủ cơ sở để kết luận hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Hiếp dâm” theo quy định tại khoản 1 Điều 141 và tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015.

[4] Về khung hình phạt: Bị cáo sử dụng cây sắt là “hung khí nguy hiểm”, gây thương tích cho bị hại với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 08% tạm thời, do bị hại có yêu cầu khởi tố đây tình tiết định khung hình phạt theo điểm a khoản 1, Điều 134 Bộ luật hình sự.

[5] Từ những nhận định nêu trên, có đủ cơ sở khẳng định Cáo trạng số: 105/CT-VKSTP-ĐN ngày 25/7/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú, truy tố bị cáo về các tội danh và khung hình phạt như trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan sai cho bị cáo.

[6] Hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, không những trực tiếp xâm hại đến tính mạng, sức khỏe, danh dự nhân phẩm của công dân được pháp luật bảo vệ mà còn ảnh hưởng đến tình hình trật tự xã hội tại địa phương. Vì vậy, việc đưa bị cáo ra xét xử là cần thiết, cần có mức án đủ nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ và hậu quả của hành vi của bị cáo gây ra mới có tính răn đe và phòng ngừa chung trong xã hội.

[7] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[8] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường cho bị hại số tiền 7.000.000đ, tổn thất về tinh thần, danh dự nhân phẩm bị xâm phạm, thiệt hại do sức khỏe bị xâm hại là có căn cứ nên được chấp nhận, ngoài ra tại phiên tòa bị cáo cũng đồng ý bồi thường cho bị hại số tiền 7.000.000đồng. Vì vậy công nhận sự tự nguyện bồi thường của bị cáo.

[10] Về xử lý vật chứng: 01 cây sắt dài 120 cm, đường kính 03 cm, là công cụ phạm tội nên tịch thu tiêu hủy theo quy định tại Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[11] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội thì bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[12] Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát về việc đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 141; Điểm a khoản 1, Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 55 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).
- Điều 46,47,48 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;
- Các Điều 357, 468, 584, 585, 586, 592 của Bộ luật dân sự năm 2015

- Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Tuyên bố bị cáo Dương Đức T các phạm tội “Hiếp dân” và tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt bị cáo **Dương Đức T** 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, về tội “Hiếp dân” và xử phạt 08 (tám) tháng tù, về tội “Cố ý gây thương tích”.

Buộc bị cáo phải chấp hành mức hình phạt tù chung cho cả hai tội là 02 (hai) năm 02 (hai) tháng tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 09/4/2022.

2. Về biện pháp tư pháp: Buộc bị cáo Dương Đức T phải bồi thường cho chị Hồ Thị Phương Th số tiền 7.000.000 đồng (Bảy triệu đồng)

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 cây sắt dài 120 cm, đường kính 03 cm, là công cụ phạm tội.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 19/9/2022 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Phú và chi cục thi hành án dân sự huyện Tân Phú).

3. Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp **200.000đ** (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự năm 2008 (Sửa đổi, bổ sung năm 2014).

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú;
- CQCSĐT Công an huyện Tân Phú;
- CQ THA hình sự Công an huyện Tân Phú;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Phú;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Bị cáo; bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trương Thị Thịnh